TRUNG TÂM KỸ THUẬT MÔI TRƯỜNG VÀ AN TOÀN HÓA CHẤT
CHI NHÁNH VIỆN HÓA HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
ĐC: Số 2 Phố Phạm Ngũ Lão, Phường Cửa Nam, Hà Nội
ĐT: 024.38260669/024.39334132 Email: ceecsvhhcn@gmail.com
VILAS 557 - VIMCERTS 195

Số: 01621/2026/PKQ (KT/2606.152-154)

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Khách hàng: Công ty Cổ phần Môi trường Thuận Thành
Địa chỉ: Đường CN6 KCN thuận thành 3, phân khu B, Phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh
Địa điểm quan trắc: Đường CN6 KCN thuận thành 3, phân khu B, phường Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

Tên mẫu	KT/2606.152 - KT3: Khí thải tại hệ thống xử lý bóng đèn KT/2606.154 - KT11: Khí thải từ hệ thống tái chế nhựa
Loại mẫu	Khí thải
Tình trạng mẫu	Mẫu dược bảo quản theo quy định
Ngày lấy mẫu	07/06/2026
Thời gian thử nghiệm	08/06/2026 – 10/07/2026

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm		QCVN 19: 2009/ BTNMT
				KT/2606.152	KT/2606.154	Cột B Cmax,
1	Bụi tổng[(b)]	mg/Nm^3	US EPA Method 5	<2,0	<2,0	200
2	Benzen (C_6H_6)[(b)]	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649: 2014	-	<0,0005	5[(1)]
3	o,p,m-Xylen[(b)]	mg/Nm^3	PD CEN/TS 13649: 2014	-	<0,0005	870[(1)]

Ghi chú:

- *QCVN 19: 2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ;*
- *Cột B quy định nồng độ C của bụi và các chất vô cơ làm cơ sở tính giá trị tối đa cho phép trong khí thải công nghiệp đối với:*
  + Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp hoạt động kể từ ngày 16 tháng 01 năm 2007.
  + Tất cả các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, dịch vụ công nghiệp với thời gian áp dụng kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.
  $Cmax = C \times Kp \times Kv$. $Kp=1, Kv=1,0;$
- *(1) QCVN 20:2009/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ;*
- *<: Nhỏ hơn giới hạn phát hiện của phương pháp thử;*
- *Dấu (-): là không quy định/không đo;*
- *[(b)]: Chỉ tiêu được công nhận theo Vimcerts 195.*

Hà Nội, ngày 10 tháng 07 năm 2026

NGƯỜI LẬP PHIẾU	CÁN BỘ QA/QC	KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Vân Anh	Nguyễn Văn Nam	Lê Bảo Quân

1. *Kết quả này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu/ nhận mẫu (như trên)*
2. *Tên Khách hàng, tên mẫu và chỉ tiêu thử nghiệm theo yêu cầu của khách hàng;*
3. *Thời gian lưu mẫu là 5 ngày. Không trích, sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung Tâm*